

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

**QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ KIẾN TẬP
VÀ THỰC TẬP SƯ PHẠM CUỐI KHÓA
NGÀNH SƯ PHẠM MẦM NON
BẬC TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC**

Lưu hành nội bộ

ĐÀ NẴNG – 2014

Số : /QĐ-ĐT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời về kiến tập và thực tập sư phạm cuối khóa
Ngành Sư phạm Mầm non- Bậc Trung cấp chuyên nghiệp- Hệ vừa làm vừa học**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04-04-1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 05/TCCB ngày 06-01-1996 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về cơ cấu tổ chức trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Quy chế đào tạo trung cấp chuyên nghiệp theo hình thức vừa làm vừa học (ban hành kèm theo Thông tư số 46/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Chương trình đào tạo ngành Sư phạm Mầm non, bậc Trung cấp chuyên nghiệp, hệ vừa làm vừa học (ban hành theo Quyết định 655/QĐ-ĐT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN);

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về kiến tập và thực tập sư phạm cuối khóa, ngành Sư phạm Mầm non, bậc Trung cấp chuyên nghiệp, hệ vừa làm vừa học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; nội dung của Quy định cụ thể hóa phương thức tổ chức, nội dung và cách đánh giá của học phần kiến tập và thực tập sư phạm của ngành Sư phạm Mầm non, bậc Trung cấp chuyên nghiệp, hệ vừa làm vừa học được triển khai tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Hành chính-Tổng hợp, Tổ trưởng Tổ Tài vụ, Trưởng Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu HC,ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 5 năm 2014

**QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ KIẾN TẬP VÀ THỰC TẬP SƯ PHẠM CUỐI KHÓA
NGÀNH SƯ PHẠM MẦM NON - BẬC TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP
HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 222/QĐ-ĐT ngày 12/5/2014 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm-ĐHĐN)*

I. PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC:

1. Phương thức:

Thực hiện theo phương thức học viên được hướng dẫn theo đoàn và được các trường hoặc lớp mầm non (trong hệ thống giáo dục quốc dân) tiếp nhận, quản lý, tổ chức kiến- thực tập sư phạm (KTTSP) và đánh giá kết quả kiến-thực tập theo đúng nội dung và quy trình hướng dẫn của trường sư phạm.

Ngoài ra, học viên có thể tự liên hệ địa điểm kiến- thực tập sư phạm và thực hiện theo đúng các yêu cầu về nội dung thực tập.

Đối với những học viên đang giảng dạy tại trường mầm non, không đi KTTSP, chỉ làm “*Báo cáo kết quả KTTSP cá nhân*” và do Ban Giám hiệu trường mầm non đang công tác đánh giá.

2. Tổ chức, biên chế:

Hệ thống chỉ đạo, tổ chức kiến- thực tập sư phạm cho học viên bao gồm:

- Ban Chỉ đạo KTTSP của Trường Đại học Sư phạm (ĐHSP).
- Ban Giám hiệu và các giáo viên hướng dẫn KTTSP của các trường mầm non có học viên liên hệ KTTSP.
- Các học viên tham gia đợt KTTSP cuối khóa (theo danh sách cụ thể của khóa đào tạo và nơi đặt lớp).

2.1. Ban Chỉ đạo KTTSP của Trường ĐHSP: do Hiệu trưởng ra quyết định. Thành phần gồm: Đại diện Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo và Khoa GD Tiểu học – Mầm non.

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm lập kế hoạch KTTSP, giới thiệu học viên đến liên hệ KTTSP tại các trường mầm non, thống nhất nội dung và tiêu chí đánh giá với các cơ sở KTTSP.

2.2. Các trường mầm non có học viên liên hệ KTTSP: do Hiệu trưởng các trường mầm non chịu trách nhiệm quản lý và điều hành việc KTTSP của học viên.

Các trường mầm non có nhiệm vụ tiếp nhận học viên đến liên hệ KTTSP, quản lý học viên, phân công giáo viên hướng dẫn và đánh giá các nội dung KTTSP của học viên theo quy định của Trường ĐHSP.

2.3. Học viên tham gia KTTSP: do giảng viên Trường ĐHSP hướng dẫn theo đoàn, có trách nhiệm chấp hành các quy định của trường mầm non và quy chế kiến-thực tập của Trường ĐHSP, thực hiện tốt các nội dung kiến-thực tập, tuân theo sự hướng dẫn của giáo viên và hoàn thành các nội dung kiến-thực tập theo đúng thời gian quy định.

II. QUY ĐỊNH VỀ KIẾN TẬP SƯ PHẠM:

1. Mục đích kiến tập sư phạm:

- Giúp cho học viên có những hiểu biết thực tiễn ban đầu về trường mầm non, về hoạt động của người giáo viên mầm non trong việc tổ chức và quản lý trẻ thông qua quan sát và tham

gia một số hoạt động của trường đang kiến tập.

- Vận dụng những kiến thức đã học để tìm hiểu tình hình trường, củng cố và lĩnh hội sâu sắc hơn những kiến thức này.

- Biết và hiểu được các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ ở các độ tuổi (nhà trẻ, mẫu giáo) của trường kiến tập.

- Bước đầu biết thực hiện một số hoạt động của người giáo viên mầm non ở trường kiến tập.

- Qua đợt kiến tập sư phạm, học viên có điều kiện để chuẩn bị tốt học phần thực tập sư phạm cuối khóa.

2. Thời gian, lịch trình kiến tập:

- Thời gian kiến tập là 4 tuần, được triển khai vào cuối chương trình của khóa học, theo kế hoạch của từng lớp do Phòng Đào tạo lập kế hoạch.

- Lịch trình kiến tập trong 4 tuần như sau:

*** Tuần thứ nhất:**

- Ổn định tổ chức, tìm hiểu thực tế, tham quan cơ sở vật chất của cơ sở kiến tập, tham gia sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Nhận lớp được phân công dự giờ dạy mẫu và chủ nhiệm lớp, dự giờ sinh hoạt của lớp.

- Dự các hoạt động trong ngày của trẻ.

*** Tuần thứ hai:**

- Tiếp tục dự các hoạt động trong ngày của trẻ.

- Nghe báo cáo của cơ sở thực tập về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và tình hình thực tế của nhà trường.

- Nghe một báo cáo chung về công tác chủ nhiệm lớp.

- Hoàn thành kế hoạch chủ nhiệm lớp ở 2 lứa tuổi mẫu giáo và nhà trẻ trước khi dự 2 ngày.

- Dự 2 hoạt động sinh hoạt chủ nhiệm lớp.

- Nhận đề tài dạy mẫu từ giáo viên hướng dẫn.

*** Tuần thứ ba:**

- Nghe báo cáo chung về công tác giảng dạy.

- Hoàn thành việc xây dựng các kế hoạch dự giờ giảng dạy mẫu trước khi dự 3 hoạt động dạy mẫu của giáo viên dạy giỏi tại cơ sở kiến tập.

*** Tuần thứ tư:**

- Dự 3 tiết dạy mẫu tại các lớp nhà trẻ và mẫu giáo.

- Học viên hoàn thành sổ ghi chép dự giờ và tất cả các kế hoạch dự giờ mẫu nộp cho giáo viên hướng dẫn.

- Ban Chỉ đạo cơ sở kiến tập sư phạm hoàn thành tổng hợp điểm nội dung kiến tập sư phạm của từng học viên theo mẫu quy định, bàn giao cho giảng viên hướng dẫn kiến tập của Trường Đại học Sư phạm.

3. Nội dung kiến tập sư phạm:

Kiến tập sư phạm gồm 02 nội dung: giảng dạy và chủ nhiệm.

3.1. Kiến tập nội dung giảng dạy:

3.1.1. Số tiết kiến tập giảng dạy: gồm 03 tiết, trong đó có 02 tiết ở mẫu giáo và 01 tiết ở nhà trẻ.

3.1.2. Yêu cầu kiến tập tiết giảng dạy:

- Dự đủ giờ quy định, có chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch dự giờ mẫu về hoạt động giảng dạy của giáo viên mầm non đảm bảo chất lượng cả về nội dung và hình thức.

- Ghi chép đầy đủ các bước lên lớp của giáo viên, của từng tiết dạy mẫu, có ghi chú các

nhận xét trong quá trình dự giờ và biết rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự giờ dạy mẫu.

- Tác phong nghiêm túc trong các tiết dự giờ.

3.2. Kiến tập nội dung chủ nhiệm:

3.2.1. Số tiết kiến tập chủ nhiệm: gồm 02 tiết, trong đó có 01 tiết ở mẫu giáo và 01 tiết ở nhà trẻ.

3.2.2. Yêu cầu kiến tập tiết chủ nhiệm:

- Dự đủ các ngày quy định, có chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch dự tiết chủ nhiệm.
- Ghi chép đầy đủ các bước tiến hành của giáo viên trong từng ngày hoạt động chủ nhiệm, có ghi chú các nhận xét trong quá trình dự các tiết mẫu và biết rút kinh nghiệm sau mỗi buổi dự.
- Tác phong nghiêm túc trong các ngày dự các hoạt động mẫu.

4. Đánh giá, xếp loại kết quả kiến tập sư phạm:

4.1. *Đánh giá kiến tập công tác giảng dạy:* do giáo viên hướng dẫn kiến tập công tác giảng dạy đánh giá, xếp loại (theo mẫu số 1- KT GD). Khi đánh giá, xếp loại, cần phải bám sát biểu điểm và công bằng, công khai.

4.2. *Đánh giá kiến tập công tác chủ nhiệm:* do giáo viên hướng dẫn kiến tập công tác chủ nhiệm đánh giá, xếp loại (theo mẫu số 2- KT CN). Khi đánh giá, xếp loại, cần phải bám sát biểu điểm và công bằng, công khai.

4.3. *Đánh giá tổng hợp kết quả kiến tập sư phạm:* Trên cơ sở kết quả giảng dạy và chủ nhiệm, Ban chỉ đạo trường mầm non đánh giá tổng hợp kết quả kiến tập của học viên (theo mẫu số 3- TH KT).

III. QUY ĐỊNH VỀ THỰC TẬP SƯ PHẠM:

1. Mục đích thực tập sư phạm:

- Giúp học viên nắm vững những quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giáo viên mầm non, từ đó xác định được vai trò, trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp giáo dục mầm non.
- Tạo điều kiện cho học viên tìm hiểu, rèn luyện kỹ năng cơ bản trong công tác giảng dạy và chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Củng cố, bổ sung và nâng cao những hiểu biết về chuyên môn nghiệp vụ sư phạm của học viên, nhằm hoàn thiện kiến thức đã được học ở trường sư phạm.
- Giúp học viên thực hiện độc lập các nhiệm vụ và các hoạt động của người giáo viên mầm non trong thực tế trường thực tập, từ đó hình thành năng lực sư phạm.

2. Thời gian, lịch trình thực tập:

- Thời gian thực tập là **10** tuần, được triển khai vào cuối chương trình của khóa học, theo kế hoạch của từng lớp do Phòng Đào tạo lập kế hoạch.

- Lịch trình kiến tập trong 10 tuần như sau:

** Tuần thứ nhất và tuần thứ hai:*

- Ban Giám hiệu thông báo nhiệm vụ hướng dẫn TTSP cho những giáo viên làm nhiệm vụ hướng dẫn TTSP.
- Học viên dự giờ mẫu của giáo viên trường mầm non.
- Tổ chức giờ dạy thử của học viên để rút kinh nghiệm và thống nhất cách đánh giá, cho điểm và xếp loại.
- Giáo viên hướng dẫn giảng dạy phân công kế hoạch giảng dạy cho học viên.
- Học viên tìm hiểu, làm quen các cháu lớp mình sẽ dạy và chủ nhiệm.

** Từ tuần thứ ba đến tuần thứ tám:*

- Học viên thực tập các tiết giảng dạy và chủ nhiệm lớp.
- Giáo viên hướng dẫn rút kinh nghiệm và đánh giá xếp loại các buổi dạy của học viên.

- Hàng tuần Ban chỉ đạo hội ý rút kinh nghiệm và triển khai kế hoạch cho tuần kế tiếp.

** Tuần thứ chín và tuần thứ mười:*

- Giáo viên hướng dẫn viết phiếu đánh giá kết quả, xếp loại TTSP của học viên.
- Hoàn chỉnh hồ sơ thực tập của cá nhân.
- Ban chỉ đạo TTSP họp xét, đánh giá kết quả TTSP của từng học viên.

3. Nội dung thực tập sư phạm:

Thực tập sư phạm gồm 02 nội dung: giảng dạy và chủ nhiệm.

3.1. Thực tập nội dung giảng dạy:

3.1.1. Số tiết thực tập giảng dạy: gồm 06 tiết, trong đó có 04 tiết ở mẫu giáo và 02 tiết ở nhà trẻ

3.1.2. Quy trình lên lớp:

- Soạn giáo án và chuẩn bị đồ dùng dạy học (nếu có).
- Nộp giáo án cho giáo viên hướng dẫn duyệt ít nhất trước 2 ngày có giờ lên lớp. Giáo viên hướng dẫn thông qua giáo án, ký duyệt, học viên mới được lên lớp.
- Tập giảng.
- Lên lớp có giáo viên hướng dẫn.
- Được giáo viên hướng dẫn rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dạy.
- Giáo viên hướng dẫn đánh giá, cho điểm, xếp loại vào phiếu đánh giá, xếp loại tiết dạy của học viên (việc đánh giá, xếp loại được thực hiện công khai và học viên biết điểm ngay sau mỗi tiết dạy).

3.2. Thực tập nội dung chủ nhiệm:

3.2.1. Số tiết thực tập chủ nhiệm: gồm 02 tiết, trong đó có 01 tiết ở mẫu giáo và 01 tiết ở nhà trẻ

2.2.2. Nội dung thực tập:

- Điều tra để nắm vững các cháu của mình phụ trách về mọi mặt như hoàn cảnh gia đình các cháu (cha, mẹ, hoàn cảnh sống...), bản thân các cháu (tính tình, sức khỏe, việc ăn ngủ, học tập, sở thích, năng khiếu...).
- Xây dựng lớp thành một tập thể các cháu tốt.
- Xây dựng quan hệ cô trò tốt, gần gũi, nhẹ nhàng với trẻ, kết hợp tôn trọng nhân cách với yêu cầu cao đối với các cháu.
- Phát hiện và chăm sóc các cháu cá biệt, thường xuyên động viên, uốn nắn, giáo dục các cháu, nhắc nhở các cháu luôn quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhẹ nhàng, lành mạnh, bổ ích không ảnh hưởng đến học tập và nề nếp sinh hoạt bình thường của các cháu ở trường và ở nhà (khi tổ chức phải xin ý kiến của nhà trường, giáo viên hướng dẫn).
- Trong công tác chăm sóc trẻ cần hướng dẫn trẻ đúng các thao tác vệ sinh; động viên trẻ ăn hết xuất; hướng dẫn trẻ tiêu, tiểu đúng nơi quy định.

3.2.3. Tổ chức thực hiện:

- Giáo viên hướng dẫn công tác chủ nhiệm phân công cho mỗi học viên phụ trách các mặt hoạt động của lớp về chăm sóc và giáo dục các cháu.
- Học viên sau khi được phân công nhiệm vụ phải xây dựng kế hoạch của mình để thực hiện nhiệm vụ được giao. Kế hoạch này được viết thành 2 bản, 1 bản nộp cho giáo viên hướng dẫn, 1 bản học viên giữ và thực hiện.

4. Đánh giá, xếp loại kết quả thực tập sư phạm:

4.1. Yêu cầu đối với việc đánh giá, xếp loại kết quả thực tập:

- Bám sát biểu điểm, tiêu chuẩn đánh giá và cần có yêu cầu cao đối với học viên.
- Đánh giá, xếp loại công bằng và công khai.

4.2. Đánh giá, xếp loại tiết thực tập giảng dạy:

4.2.1. Cách cho điểm, đánh giá xếp loại một tiết dạy: Mỗi tiết dạy của học viên được cho điểm, đánh giá, xếp loại, ghi vào **phiếu đánh giá, xếp loại tiết dạy của học viên** (theo mẫu số 5-TT GD). Xếp loại các tiết dạy với các mức độ: tốt, khá, đạt yêu cầu và chưa đạt yêu cầu.

4.2.2. Cách xếp loại trong phiếu đánh giá, xếp loại tiết dạy của học viên: Tính trung bình chung của 6 tiết dạy và xếp loại như sau:

- Điểm trung bình chung từ 8 – 10 điểm: xếp loại tốt.
- Điểm trung bình chung từ 6 - cận 8: xếp loại khá. .
- Điểm trung bình chung từ 5 – cận 6: xếp loại đạt yêu cầu.
- Điểm trung bình từ cận 5 điểm trở xuống: xếp loại chưa đạt yêu cầu.

4.3. Đánh giá, xếp loại tiết thực tập chủ nhiệm:

Các tiết thực tập chủ nhiệm được cho điểm, đánh giá, xếp loại và ghi vào **phiếu đánh giá, xếp loại tiết chủ nhiệm của học viên** (theo mẫu số 6-TT CN), sau khi đã rút kinh nghiệm và nhận xét từng học viên.

Cách đánh giá và xếp loại như phần đánh giá, xếp loại giảng dạy.

4.4. Kết quả đánh giá tổng hợp chung về kết quả thực tập sư phạm của học viên:

Mỗi học viên có 1 **phiếu đánh giá tổng hợp kết quả thực tập sư phạm của cá nhân học viên** (theo mẫu số 7 -TH TT).

4.4.1. Kết quả thực tập giảng dạy của học viên trong cả đợt thực tập được giáo viên hướng dẫn giảng dạy đánh giá, xếp loại dựa trên kết quả tổng hợp của 06 tiết giảng dạy (04 tiết dạy của mẫu giáo và 02 tiết dạy của nhà trẻ), được ghi vào cột "thực tập giảng dạy" (cột 1).

4.4.2. Kết quả thực tập chủ nhiệm của học viên trong cả đợt thực tập được giáo viên hướng dẫn thực tập chủ nhiệm đánh giá, xếp loại dựa trên kết quả tổng hợp của 02 tiết thực tập chủ nhiệm (01 tiết của mẫu giáo và 01 tiết của nhà trẻ), được ghi vào cột "thực tập chủ nhiệm" (cột 2).

4.4.3 Trên cơ sở kết quả giảng dạy và chủ nhiệm, Ban chỉ đạo trường mầm non đánh giá, xếp loại "kết quả tổng hợp chung về TTSP" (cột 3), theo cách tính như sau:

$$\text{Kết quả tổng hợp TTSP} = \frac{(\text{Điểm giảng dạy}) \times 2 + \text{Điểm chủ nhiệm}}{3}$$

IV. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ KIẾN - THỰC TẬP SƯ PHẠM:

1. Trước khi đi kiến-thực tập: Học viên kiến- thực tập theo đoàn (hoặc tự liên hệ với cơ sở KTTSP), được giảng viên Trường Đại học Sư phạm hướng dẫn về trường được kiến- thực tập (trong hệ thống giáo dục quốc dân). Phòng Đào tạo Trường ĐHSPT sẽ bàn giao hồ sơ kiến- thực tập cho giảng viên hướng dẫn để chuyển cho cơ sở kiến-thực tập, gồm:

- 1.1. Quy định về công tác kiến- thực tập sư phạm.
- 1.2. Các biểu mẫu hồ sơ có liên quan.

2. Sau khi kiến thực tập: Các trường mầm non bàn giao hồ sơ đánh giá cho giảng viên hướng dẫn kiến-thực tập của Trường Đại học Sư phạm, trong đó có:

2.1. Hồ sơ kiến tập:

- 03 phiếu đánh giá, xếp loại tiết kiến tập giảng dạy của học viên.
- 02 phiếu đánh giá, xếp loại tiết kiến tập chủ nhiệm của học viên.
- 01 phiếu đánh giá tổng hợp kết quả kiến tập sư phạm của học viên (có đóng dấu của cơ sở thực tập).

2.2. Hồ sơ thực tập:

- 01 phiếu kế hoạch thực tập sư phạm (có đóng dấu của cơ sở thực tập)
- 06 phiếu đánh giá, xếp loại tiết giảng dạy của học viên.
- 02 phiếu đánh giá, xếp loại tiết chủ nhiệm của học viên.
- 01 phiếu đánh giá tổng hợp kết quả thực tập sư phạm của học viên (có đóng dấu của cơ sở thực tập)

sở thực tập).

Riêng những học viên đang giảng dạy tại trường mầm non, nhận hồ sơ từ giảng viên hướng dẫn KTTSP để làm ***“Báo cáo kết quả KTTSP cá nhân”*** và do Ban Giám hiệu trường mầm non đang công tác đánh giá *(theo mẫu báo cáo KT-TT)*.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TIẾT KIẾN TẬP GIẢNG DẠY
(Dành cho giáo viên hướng dẫn kiến tập giảng dạy)

- Họ và tên học viên :
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Học viên lớp : Thuộc (Trường/Trung tâm):
- Kiến tập tại lớp: Trường:

Các tiêu chí đánh giá	Thang điểm Tối đa	Điểm đánh giá
Dự đủ giờ quy định, có chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch dự giờ mẫu về hoạt động dạy học của giáo viên mầm non đảm bảo chất lượng cả về nội dung và hình thức.	3,0 điểm	
Ghi chép đầy đủ các bước lên lớp của giáo viên, của từng tiết dạy mẫu, có ghi chú các nhận xét trong quá trình dự giờ và biết rút kinh nghiệm sau mỗi tiết dự giờ dạy mẫu.	6,0 điểm	
Tác phong nghiêm túc trong các tiết dự giờ.	1,0 điểm	

Điểm kiến tập tiết giảng dạy:điểm

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

....., ngày..... tháng..... năm 201....
Giáo viên hướng dẫn
(Chữ ký, họ tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TIẾT KIẾN TẬP CHỦ NHIỆM
(Dành cho giáo viên hướng dẫn tiết kiến tập chủ nhiệm)

- Họ và tên học viên :.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Học viên lớp :Thuộc (Trường/Trung tâm):.....
- Kiến tập tại lớp:.....Trường:.....

Các tiêu chí đánh giá	Thang điểm Tối đa	Điểm đánh giá
Dự đủ các ngày quy định, có chuẩn bị đầy đủ các kế hoạch dự hoạt động chủ nhiệm.	4,0 điểm	
Ghi chép đầy đủ các bước tiến hành của giáo viên trong từng ngày hoạt động chủ nhiệm, có ghi chú các nhận xét trong quá trình dự các hoạt động mẫu và biết rút kinh nghiệm sau mỗi buổi dự.	5,0 điểm	
Tác phong nghiêm túc trong các ngày dự các hoạt động mẫu.	1,0 điểm	

Điểm kiến tập tiết chủ nhiệm:.....điểm
(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

....., ngày.....tháng.....năm 201...
Giáo viên hướng dẫn
(Chữ ký, họ tên)

TRƯỜNG THỰC TẬP

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KIẾN TẬP SƯ PHẠM
CỦA HỌC VIÊN**

Họ và tên học viên:Ngày, tháng, năm sinh:

Kiến tập tại trường mầm non:.....Thời gian từ:đến:

Kiến tập giảng dạy các lớp:Kiến tập chủ nhiệm các lớp:.....

Các nhiệm vụ khác được giao:

Họ và tên giáo viên hướng dẫn kiến tập giảng dạy:.....

Họ và tên giáo viên hướng dẫn kiến tập chủ nhiệm lớp:.....

Kiến tập giảng dạy	Kiến tập chủ nhiệm	Kết quả tổng hợp chung về kiến tập sư phạm
(1)	(2)	(3)
Điểm	Điểm	Điểm
.....		
Xếp loại	Xếp loại	Xếp loại
.....		

I. KẾT QUẢ TỔNG HỢP KIẾN TẬP SƯ PHẠM =
$$\frac{\text{Điểm KT GD} + \text{điểm KT CN}}{2}$$

II. CÁCH XẾP LOẠI:

- Loại tốt: Điểm tổng cộng đạt từ 8 - 10 điểm
- Loại khá: Điểm tổng cộng đạt từ 6 - cận 8 điểm
- Loại đạt yêu cầu: Điểm tổng cộng đạt từ 5 - cận 6 điểm
- Loại chưa đạt yêu cầu: Điểm tổng cộng đạt từ cận 5 điểm trở xuống

Điểm tổng cộng:/10

Xếp loại :

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

.....ngàythángnăm 201...

HIỆU TRƯỞNG
Trường Mầm non
 (ký tên và đóng dấu)

KẾ HOẠCH THỰC TẬP SƯ PHẠM

Họ và tên học viên:.....(chữ in hoa có dấu)

Ngành đào tạo:

Học viên lớp :Thuộc (Trường/Trung tâm):.....

Thực tập tại trường:.....

TT	Thứ.... Ngày...	Nhóm/ Lớp	Hoạt động	Đề tài dạy	Giáo viên hướng dẫn
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					

Ban Chỉ đạo cơ sở
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày tháng năm 201...

Học viên thực tập
(ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TIẾT DẠY CỦA HỌC VIÊN VỀ NỘI DUNG THỰC TẬP GIẢNG DẠY

Họ và tên học viên:Lớp:Ngành học: SP Mầm non

Thực tập tại trường Mầm non:

Tên hoạt động :

Chủ đề:.....

Đề tài:.....

Nhóm/ Lớp:..... Thời gian:.....

Họ và tên GV hướng dẫn:

Tiêu chí	Nội dung mỗi tiêu chí	Thang Điểm	Điểm đạt
Chuẩn bị (2 điểm)	1. Kế hoạch hoạt động rõ ràng, khoa học; đưa ra yêu cầu phù hợp với đối tượng. 2. Các phương tiện dạy học, đồ dùng đồ chơi hấp dẫn, bố trí hợp lý, kích thích trẻ hoạt động.	1 1	
Nội dung hoạt động (2 điểm)	1. Phù hợp chủ đề. 2. Kiến thức, kỹ năng cần truyền thụ cho trẻ: chính xác, có hệ thống, phù hợp với khả năng, vốn kinh nghiệm và gần gũi với cuộc sống thực của trẻ. 3. Tích hợp linh hoạt, nhẹ nhàng, phù hợp theo hướng tự nhiên và kích thích hứng thú cho trẻ.	0,5 1 0,5	
Phương pháp (4 điểm)	1. Tổ chức các hoạt động cho trẻ hợp lý, tự nhiên, thể hiện khả năng linh hoạt, sáng tạo của giáo viên. 2. Hệ thống câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn, phù hợp với lứa tuổi, đảm bảo kích thích tư duy trẻ. Khai thác các phương tiện dạy học, ĐDDC khoa học và hiệu quả. 3. Phong cách giáo viên nhẹ nhàng, tự tin, lôi cuốn sự chú ý của trẻ; quan tâm đến cá nhân trẻ, luôn tạo cơ hội cho mọi trẻ tham gia hoạt động. 4. Bao quát lớp và xử lý các tình huống sư phạm tốt, động viên tuyên dương trẻ kịp thời.	1 1 1 1	
Hình thức tổ chức (1 điểm)	1. Hình thức tổ chức tiết học phong phú, nhẹ nhàng, trẻ chủ động tham gia hoạt động. 2. Tạo sự phối hợp đồng bộ giữa cô và trẻ.	0,5 0,5	
Kết quả trên trẻ (1 điểm)	Trẻ tham gia các hoạt động tích cực, hứng thú, đạt mục tiêu đề ra	1	

Tổng số điểm: /10

Xếp loại :

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

Giáo viên hướng dẫn
(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TIẾT CHỦ NHIỆM CỦA HỌC VIÊN

Họ và tên học viên:Lớp:Ngành học: SP Mầm non

Thực tập tại trường Mầm non:

Nhóm/Lớp chủ nhiệm:Thời gian:.....

Họ và tên GV hướng dẫn:

Tiêu chí	Nội dung mỗi tiêu chí	Thang điểm	Điểm đạt
Chuẩn bị (2 điểm)	1. Kế hoạch hoạt động chăm sóc- giáo dục phù hợp với lứa tuổi và chủ điểm 2. Địa điểm tổ chức, phương tiện dạy học, đồ chơi phù hợp với từng nội dung hoạt động.	1 1	
Nội dung hoạt động (4 điểm)	1. Đón- trả trẻ: - Trang trí lớp học theo chủ điểm và vệ sinh lớp học sạch đẹp. - Giao tiếp với phụ huynh và trẻ nhẹ nhàng, gần gũi. 2. Thể dục buổi sáng: - Điều khiển trẻ tập thể dục buổi sáng đúng các bước, đúng động tác. - Bao quát cháu tốt, có chú ý sửa sai cho từng cháu. 3. Hoạt động học - Nội dung hoạt động học phù hợp chủ đề, phù hợp đặc điểm tâm sinh lí của trẻ. - Phương pháp tổ chức hoạt động nhẹ nhàng, linh hoạt, nhiều hình thức phong phú. 4. Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời hoặc dạo chơi tham quan: - Có kế hoạch hoạt động rõ ràng phù hợp chủ đề, phù hợp với trẻ. - Điều khiển và bao quát trẻ tham gia hoạt động đầy đủ, tự giác, có tổ chức. 5. Giờ ăn Hướng dẫn và tổ chức cho trẻ ăn hết suất, đảm bảo vệ sinh. 6. Giờ ngủ: Chuẩn bị và tổ chức cho trẻ ngủ tốt. 7. Vệ sinh, ăn quà chiều: - Hướng dẫn trẻ làm vệ sinh cá nhân. - Tổ chức trẻ ăn quà chiều. 8. Hoạt động chiều: - Tổ chức hướng dẫn trẻ ôn luyện, chơi tự do. - Chuẩn bị cho cháu ra về sạch sẽ, gọn gàng.	0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5 0,5	

Phương pháp (2 điểm)	1. Biết vận dụng các biện pháp, thủ pháp vào các hoạt động một cách nhẹ nhàng, linh hoạt, sáng tạo. 2. Phong cách giáo viên tự tin; quan tâm đến cá nhân trẻ, luôn tạo cơ hội cho mọi trẻ tham gia hoạt động. 3. Bao quát lớp và xử lý các tình huống sư phạm tốt, động viên tuyên dương trẻ kịp thời. 4. Giao tiếp với phụ huynh gần gũi, chân tình.	0,5 0,5 0,5 0,5	
Hình thức (1 điểm)	Các hình thức tổ chức hoạt động học, hoạt động chơi và các hoạt động khác trong ngày phong phú, lôi cuốn trẻ.	1	
Kết quả trên trẻ (1 điểm)	1. Trẻ hứng thú, tự nguyện, tích cực tham gia các hoạt động và đạt kết quả mong đợi. 2. Trẻ sạch sẽ, giao tiếp tốt với bạn bè và cô giáo.	0,5 0,5	

Tổng số điểm: /10

Xếp loại :

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

Giáo viên hướng dẫn
(Ghi rõ họ tên và chữ ký)

TRƯỜNG THỰC TẬP

.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC TẬP SỰ PHẠM
CỦA CÁ NHÂN HỌC VIÊN**

Họ và tên học viên: Ngày, tháng, năm sinh:.....

Thực tập tại trường mầm non:.....Thời gian từ: đến:

Thực tập giảng dạy các lớp:Thực tập chủ nhiệm lớp:.....

Các nhiệm vụ khác được giao:

Họ và tên giáo viên hướng dẫn thực tập giảng dạy:.....

Họ và tên giáo viên hướng dẫn thực tập chủ nhiệm
lớp:.....

Thực tập giảng dạy	Thực tập chủ nhiệm	Kết quả tổng hợp chung về TTSP
(1)	(2)	(3)
Điểm	Điểm	Điểm
.....		
Xếp loại	Xếp loại	Xếp loại
.....		

I. KẾT QUẢ TỔNG HỢP TTSP: = $\frac{(\text{Điểm giảng dạy}) \times 2 + \text{điểm chủ nhiệm}}{3}$

II. CÁCH XẾP LOẠI:

- **Loại tốt:** Điểm tổng cộng đạt từ 8 - 10 điểm
- **Loại khá:** Điểm tổng cộng đạt từ 6 - cận 8 điểm
- **Loại đạt yêu cầu:** Điểm tổng cộng đạt từ 5 - cận 6 điểm
- **Loại chưa đạt yêu cầu:** Điểm tổng cộng đạt từ cận 5 điểm trở xuống

Điểm:/10

Xếp loại:

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

.....ngày tháng năm 201...

HIỆU TRƯỞNG
Trường Mầm non

(ký tên và đóng dấu)

(Mẫu báo cáo KT-TT)

TRƯỜNG THỰC TẬP
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIẾN- THỰC TẬP SỰ PHẠM CÁ NHÂN
(Dành cho học viên đang giảng dạy tại trường mầm non)

Họ và tên học viên:

Sinh ngày:.....Tại:.....

Học viên lớp :Thuộc (Trường/Trung tâm):.....

Kiến- thực tập sự phạm tại lớp:.....Trường Mầm non:.....

Địa chỉ:.....

I. Tự đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao:

1. Tìm hiểu thực tiễn giáo dục tại trường đang giảng dạy:

- Ý thức, tinh thần, thái độ tìm hiểu thực tiễn giáo dục.
- Những kết quả cụ thể.
- Những bài học kinh nghiệm rút ra.

2. Tìm hiểu về kiến tập sự phạm:

2.1. Kiến tập giảng dạy:

- Tinh thần, thái độ, ý thức đối với hoạt động dạy học.
- Những công việc đã làm và kết quả cụ thể (dự giờ, lập kế hoạch, làm đồ dùng, đồ chơi, lên lớp...).
- Mức độ nắm vững và thực hiện các nguyên tắc, phương pháp dạy học, các quy định của trường mầm non.
- Những bài học kinh nghiệm được rút ra cho bản thân qua các tiết kiến tập giảng dạy .

2.2. Kiến tập chủ nhiệm:

- Ý thức, thái độ đối với công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Khả năng vận dụng các phương pháp giáo dục trong công tác chủ nhiệm, những kết quả cụ thể đã đạt được.
- Những bài học kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là những cháu cá biệt.

3. Tìm hiểu về thực tập sư phạm:

3.1. Về giảng dạy:

- Tinh thần, thái độ, ý thức đối với các tiết giảng dạy.
- Những công việc đã làm và kết quả cụ thể (dự giờ, lập kế hoạch, làm đồ dùng, đồ chơi, lên lớp...).
- Mức độ nắm vững và thực hiện các nguyên tắc, phương pháp dạy học, các quy định của trường mầm non.
- Những bài học kinh nghiệm được rút ra cho bản thân qua tiết giảng dạy.

3.2. Về chủ nhiệm:

- Ý thức, thái độ đối với công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Khả năng vận dụng các phương pháp giáo dục trong công tác chủ nhiệm, những kết quả cụ thể đạt được
- Những bài học kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nhất là những cháu cá biệt.

II. Đánh giá chung và phương hướng phấn đấu:

- 1. Một số thu hoạch qua đợt thực- kiến tập (những mặt mạnh, yếu).**
- 2. Tự đánh giá, xếp loại (dựa vào tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại đúng thực chất).**
- 3. Phương hướng phấn đấu.**

III. Lời cam đoan- cam kết

.....,ngàytháng.....năm 201..

Người viết báo cáo

Đánh giá, xếp loại các hoạt động

- Kiến tập sư phạm: Điểm số: / 10 Xếp loại:

- Thực tập sư phạm: Điểm số: / 10 Xếp loại:

(Đánh giá theo thang điểm 10, chấm điểm lẻ đến 0,5 điểm)

.....ngày.....tháng.....năm 201....

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO KIẾN-THỰC TẬP

(Ký tên và đóng dấu)

CÁCH XẾP LOẠI:

- **Loại tốt:** Điểm tổng cộng đạt từ 8 - 10 điểm
- **Loại khá:** Điểm tổng cộng đạt từ 6 - cận 8 điểm
- **Loại đạt yêu cầu:** Điểm tổng cộng đạt từ 5 - cận 6 điểm
- **Loại chưa đạt yêu cầu:** Điểm tổng cộng đạt từ cận 5 điểm trở xuống